

TP. Hà Giang, ngày 12 tháng 4 năm 2021

*
Số 13-NQ/TU

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HÀ GIANG
về xây dựng nông thôn mới nâng cao, giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố ban hành Nghị quyết về xây dựng nông thôn mới nâng cao, giai đoạn 2021 - 2025, cụ thể như sau:

I- THỰC TRẠNG VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Ưu điểm: Trong những năm qua Chương trình xây dựng nông thôn mới luôn được quan tâm lãnh chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền, cùng với sự quyết tâm phấn đấu của hệ thống chính trị đã mang lại nhiều kết quả tích cực, chuyển biến từ nhận thức đến hành động của các cấp ủy Đảng và nhân dân. Kết cấu hạ tầng tiếp tục được đầu tư, nâng cấp, tạo bộ mặt nông thôn ngày càng sáng, xanh và sạch đẹp. Nhận thức của cán bộ và nhân dân về phát triển sản xuất nâng cao thu nhập ngày càng được nâng lên.

Nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới được chủ động triển khai linh hoạt, sáng tạo gắn với phương châm thực hiện tốt 9 việc của hộ gia đình, 7 việc của thôn và 8 việc của xã trong xây dựng nông thôn mới, nhất là đối với một số tiêu chí khó thực hiện như tiêu chí: đường giao thông, nhà văn hóa, trường học. Đặc biệt đã sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, phát huy hiệu quả nội lực trong dân; huy động được các doanh nghiệp ủng hộ, chung tay xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

2. Hạn chế: Một số cấp ủy, chính quyền chưa thực sự quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới nâng cao; công tác tuyên truyền, vận động hiệu quả chưa cao; sự phối hợp giữa các cấp, các ngành trong thực hiện nâng cao các tiêu chí chưa được chặt chẽ; việc huy động nguồn lực của các doanh nghiệp trên địa bàn chưa hiệu quả; Các vấn đề về môi trường và bảo vệ môi trường trong xây dựng nông thôn mới chưa được chú trọng quan tâm thường xuyên; chất lượng các tiêu chí đã đạt nhưng chưa bền vững (*tiêu chí cơ sở hạ tầng giao thông nông thôn, cơ sở vật chất văn hoá; thu nhập, hộ nghèo...*)

3. Nguyên nhân: Nhận thức của người dân về xây dựng nông thôn mới nâng cao chưa đầy đủ, dẫn đến tính trông chờ ỷ lại; chưa có ý thức tìm cách tự vươn lên; nguồn lực đầu tư của tỉnh cho các xã sau đạt chuẩn còn hạn chế, công tác quản lý, bảo vệ, duy tu, bảo dưỡng các công trình chưa thường xuyên dẫn

đến xuống cấp, hư hỏng; sự tham gia của hộ gia đình, cá nhân, hợp tác xã, doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế chưa thực sự gắn kết trong chuỗi giá trị sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp dẫn đến hiệu quả trong phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp chưa cao.

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tạo sự thống nhất về nhận thức, hành động trong toàn đảng bộ, của mỗi cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân; phát huy tính năng động, sáng tạo, vai trò chủ thể của nhân dân; vận dụng các cơ chế chính sách, huy động mọi nguồn lực của xã hội để tiếp tục củng cố và nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, phấn đấu đạt nông thôn mới nâng cao và kiểu mẫu vào năm 2025.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

Đẩy mạnh thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao gắn với kết cấu cơ sở hạ tầng kỹ thuật - xã hội, cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất phù hợp; gắn phát triển nông nghiệp với phát triển du lịch nông thôn, du lịch sinh thái. Khai thác tiềm năng, phát triển ngành nghề; tạo sinh kế, việc làm tăng thu nhập cho người dân nông thôn giảm nghèo bền vững, nâng cao chất lượng cuộc sống, góp phần thực hiện mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Năm 2023: Phấn đấu 3 xã được công nhận đạt xã nông thôn mới nâng cao; thu nhập bình quân đầu người đạt trên 50 triệu/người/năm.

- Năm 2025: Phấn đấu xã Phương Thiện được công nhận nông thôn mới kiểu mẫu; thu nhập bình quân đầu người đạt trên 60 triệu/người/năm.

- Phấn đấu thu nhập bình quân đầu người công nhận xã nông thôn mới kiểu mẫu cao hơn 1,5 lần so với thu nhập bình quân đầu người tại thời điểm được công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới; phấn đấu không có hộ nghèo (trừ các trường hợp thuộc diện bảo trợ xã hội theo qui định, hoặc do tai nạn rủi ro bất khả kháng, hoặc do bệnh hiểm nghèo).

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, công tác quản lý của Nhà nước, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị từ thành phố đến cơ sở trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới nâng cao; sâu sát cơ sở, tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện, tháo gỡ kịp thời khó khăn cho cơ sở. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cấp và các ngành trong quá trình tổ chức thực hiện. Nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong xây dựng nông thôn mới nâng cao.

2. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách

nhệm trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của nhệm vụ xây dựng nông thôn mới; chú trọng tuyên truyền về kết quả, gương người tốt, việc tốt, các mô hình, sáng kiến và kinh nghiệm hay; tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia thực hiện những tiêu chí không cần vốn hoặc cần ít vốn đầu tư; phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên.

3. Rà soát, đánh giá các tiêu chí nông thôn mới nâng cao chưa đạt để thực hiện đồng bộ các giải pháp hoàn thiện, giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí; làm tốt công tác xã hội hóa huy động nguồn lực xây dựng nông thôn mới từ doanh nghiệp, cá nhân, tập thể, hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp...

Quan tâm quản lý quy hoạch, cập nhật, bổ sung quy hoạch mới để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, kết nối giữa quy hoạch thành phố, tỉnh. Lòng ghép các nguồn vốn cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng nông thôn; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đẩy mạnh đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân; xây dựng lối sống, nếp sống văn hóa trong sạch, lành mạnh; bảo tồn, kế thừa và phát huy các di sản văn hóa truyền thống.

Đẩy mạnh phát triển kinh tế gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu lao động ở nông thôn, nâng cao thu nhập cho người dân. Triển khai lòng ghép các chương trình dự án phát triển nông nghiệp; triển khai cải tạo vườn tạp; phát triển chăn nuôi. Tăng cường áp dụng tiến bộ kỹ thuật và cơ giới hóa trong sản xuất.

Xúc tiến thu hút đầu tư xây dựng đầu tư siêu thị, cửa hàng tiện ích, nâng cấp hệ thống chợ ở khu vực nông thôn; tăng cường xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu sản phẩm nông nghiệp, tích cực tìm kiếm, mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản, thực phẩm và sản phẩm nghề, làng nghề.

4. Khai thác tối đa và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án hỗ trợ có mục tiêu; xã hội hóa công tác vệ sinh môi trường; quan tâm đầu tư tạo cảnh quan môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp tại các trục đường giao thông, công sở các xã, đường làng, ngõ xóm...; tăng cường chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nhệm vụ công tác quân sự, quốc phòng, an ninh địa phương, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở nông thôn.

5. Phát huy tốt vai trò của Ban Chỉ đạo từ thành phố đến cơ sở, tập trung công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc triển khai thực hiện Nghị quyết; thường xuyên tổ chức đánh giá sơ kết để rút ra bài học kinh nghiệm; đồng thời, có các giải pháp, biện pháp thực hiện hiệu quả; các thành viên Ban Chỉ đạo thành phố, các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhệm vụ tích cực hỗ trợ, giúp đỡ, tạo điều kiện để các xã thực hiện tốt nhệm vụ xây dựng nông thôn mới.

6. Các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị tích cực phối hợp trong triển khai thực hiện các

chính sách, quy hoạch, giám sát hoạt động xây dựng nông thôn mới; đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, xây dựng bộ máy Nhà nước trong sạch, vững mạnh.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội quán triệt cho cán bộ, đảng viên và nhân dân học tập nghị quyết; xây dựng chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện nghị quyết.

2. Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng kế hoạch cụ thể cho từng năm, giai đoạn và chỉ đạo các phòng ban, cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện hiệu quả; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố.

3. Ban Tuyên giáo Thành ủy xây dựng kế hoạch triển khai, quán triệt, học tập nghị quyết. Phối hợp với các Ban xây dựng Đảng và Văn phòng Thành ủy kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức triển khai thực hiện; định kỳ tham mưu cho Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết.

4. Ủy ban Kiểm tra Thành ủy kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được phổ biến đến các chi bộ.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Đ/c Nguyễn Mạnh Dũng, PBT Tỉnh ủy,
- Các Ban xây dựng Đảng Tỉnh ủy,
- Văn phòng Tỉnh ủy,
- Sở NN&PTNT tỉnh,
- Văn phòng điều phối NTM tỉnh;
- Các Đ/c UVBCH Đảng bộ thành phố,
- Các Ban xây dựng Đảng Thành ủy,
- Ủy ban MTTQ và các TCCT - XH thành phố,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc,
- Lưu VT, VP.

T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ



Hầu Minh Lợi